

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN
SÔNG ĐÀ – HOÀNG LIÊN

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 5
3. Báo cáo kiểm toán	6 - 7
4. Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2013	8 - 11
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp năm 2013	12
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp năm 2013	13 - 14
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2013	15 - 37

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Đà Hoàng Liên tiền thân là Công ty Cổ phần Thủy điện Sứ Pán 2 hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1203000045 ngày 09 tháng 3 năm 2006 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp.

Trong quá trình hoạt động Công ty đã 7 lần được Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lào Cai cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh về việc thay đổi tên Công ty, ngành nghề kinh doanh và Vốn điều lệ của Công ty.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 7 là: 420.000.000.000 VND (Bốn trăm hai mươi tỷ đồng)

Cổ đông	Vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Sông Đà	183.200.000.000	43,62%
Công ty Cổ phần Sông Đà 7	84.000.000.000	20%
Công ty Cổ phần Sông Đà 9	42.000.000.000	10%
Công ty Cổ phần Sông Đà 12	29.600.000.000	7,05%
Công ty Cổ phần Someco Sông Đà	21.000.000.000	5%
Công đoàn ngành Xây dựng Việt Nam	19.000.000.000	4,52%
Các cá nhân	41.200.000.000	9,81%
Cộng	420.000.000.000	100%

Vốn đầu tư của chủ sở hữu tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2013 là 152.260.000.000 VND

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Số 2 – đường Điện Biên Phủ – thị trấn Sa Pa – huyện Sa Pa – tỉnh Lào Cai
Điện thoại : 0203 871 727
Fax : 0203 873 079
E-mail : songdahoanglien@gmail.com
Mã số thuế : 5 3 0 0 2 2 6 4 5 5
Website : www.songdahoanglien.net

Đơn vị trực thuộc:

Chi nhánh Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Đà Hoàng Liên – Xí nghiệp Tư vấn và Xây dựng
Địa chỉ : Số 346 - đường Lê Hồng Phong - thị trấn Phố Lu - huyện Bảo Thắng - tỉnh Lào Cai

Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là:

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan;
- Tư vấn giám sát xây dựng và lắp đặt các thiết bị các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị;

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ – HOÀNG LIÊN

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

- Quản lý dự án công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, các công trình kỹ thuật đô thị;
- Lập quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết các công trình dân dụng, công nghiệp và các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị;
- Khảo sát địa hình, địa chất công trình và địa chất thủy văn công trình;
- Lập dự án đầu tư, thẩm định dự án đầu tư các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị;
- Thiết kế các công trình thủy công, thủy lợi, thủy điện, nhà máy thủy điện;
- Thiết kế các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, công trình cấp, thoát nước, cơ điện công trình;
- Thẩm định thiết kế và tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện, công trình giao thông, các công trình kỹ thuật đô thị;
- Tư vấn lập hồ sơ mời thầu xây lắp, hồ sơ mời thầu thiết bị các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, các công trình kỹ thuật;
- Đầu tư xây lắp các công trình thủy điện vừa và nhỏ, sản xuất và kinh doanh điện thương phẩm;
- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, các công trình điện; kinh doanh bất động sản; kinh doanh dịch vụ du lịch, khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng và văn phòng cho thuê;
- Lắp đặt cấu kiện bê tông, kết cấu thép, các thiết bị điện nước; sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng;
- Khảo sát, thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản; thi công xây lắp đường dây và trạm biến áp đến 110 KV;
- Sửa chữa các thiết bị điện và gia công cơ khí; hướng dẫn đào tạo công nhân vận hành nhà máy thủy điện vừa và nhỏ, thi công lắp đặt hệ thống điện, nước, thông tin.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm báo cáo này (từ trang 8 đến trang 37).

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2013 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính tổng hợp.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Thanh Kim	Chủ tịch	Ngày 17 tháng 05 năm 2007	
Ông Ngô Văn Cổ	Ủy viên	Ngày 29 tháng 06 năm 2009	
Ông Lê Việt Thắng	Ủy viên	Ngày 23 tháng 07 năm 2011	
Ông Nguyễn Văn Đại	Ủy viên	Ngày 23 tháng 07 năm 2011	
Ông Nguyễn Văn Nhân	Ủy viên	Ngày 15 tháng 09 năm 2012	

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ – HOÀNG LIÊN

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Phạm Đức Trọng	Trưởng ban	Ngày 20 tháng 6 năm 2009	
Ông Nguyễn Đăng Giang	Thành viên	Ngày 20 tháng 6 năm 2009	
Bà Ngô Thị Pho	Thành viên	Ngày 29 tháng 10 năm 2008	

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Thanh Kim	Tổng Giám đốc	Ngày 25 tháng 5 năm 2007	
Ông Ngô Văn Cổ	Phó Tổng Giám đốc	Ngày 25 tháng 5 năm 2007	

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013. A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Đà Hoàng Liên tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,

Tổng Giám đốc



The image shows a handwritten signature in blue ink over a red circular stamp. The stamp contains the text: "M.S.D.N 5300226455.C.T.C.P.", "CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ HOÀNG LIÊN", and "H.S.A. T. LAO CAI".

Nguyễn Thanh Kim

Ngày 17 tháng 02 năm 2014



**BAKER TILLY
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.



Headquarters : 2 Trung Sơn St., W. 2, Tân Bình Dist., Ho Chi Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Du Dist., Ha Noi City
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Can Tho City
www.a-c.com.vn

Số: 21/2014/BCTC-KTTV-KT2

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ HOÀNG LIÊN**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Đà Hoàng Liên, được lập ngày 17 tháng 02 năm 2014, từ trang 08 đến trang 37, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Đà Hoàng Liên tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

Chi nhánh Hà Nội



Nguyễn Thị Tư - Phó Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0059-2013-008-1

Trần Anh Tuấn - Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1708-2013-008-1

Hà Nội, ngày 18 tháng 02 năm 2014

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sa Pa - huyện Sa Pa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		63.220.522.334	54.869.717.307
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	4.715.785.735	4.144.073.871
1. Tiền	111		4.715.785.735	4.144.073.871
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		52.304.446.230	42.031.578.455
1. Phải thu khách hàng	131	V.2	13.541.938.223	14.176.576.548
2. Trả trước cho người bán	132	V.3	6.886.782.831	7.509.641.385
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.4	31.875.725.176	20.345.360.522
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		955.773.201	3.690.196.053
1. Hàng tồn kho	141	V.5	955.773.201	3.690.196.053
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		5.244.517.168	5.003.868.928
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6	566.948.150	247.468.727
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		125.710.329	3.602.620
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.7	4.551.858.689	4.752.797.581

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sa Pa - huyện Sa Pa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1.093.351.334.111	1.126.708.118.642
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		1.086.834.042.825	1.119.914.904.136
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	1.004.262.922.711	886.662.435.701
<i>Nguyên giá</i>	222		1.104.524.972.566	942.292.920.881
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(100.262.049.855)	(55.630.485.180)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.9	82.571.120.114	233.252.468.435
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		5.600.000.000	5.600.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.10	4.000.000.000	4.000.000.000
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.11	1.600.000.000	1.600.000.000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		917.291.286	1.193.214.506
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.12	882.328.336	1.158.251.556
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.13	34.962.950	34.962.950
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		1.156.571.856.445	1.181.577.835.949

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sa Pa - huyện Sa Pa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		1.105.477.712.160	1.059.018.828.122
I. Nợ ngắn hạn	310		310.427.402.160	203.965.640.801
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.14	56.050.340.123	16.300.000.000
2. Phải trả người bán	312	V.15	154.246.662.920	152.231.123.324
3. Người mua trả tiền trước	313		-	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.16	5.186.780.287	4.621.334.137
5. Phải trả người lao động	315		33.252.972	329.734.290
6. Chi phí phải trả	316	V.17	83.185.650.969	23.043.561.619
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.18	11.724.714.889	7.439.887.431
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		-	-
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
II. Nợ dài hạn	330		795.050.310.000	855.053.187.321
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334	V.19	795.050.310.000	855.053.187.321
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		51.094.144.285	122.559.007.827
I. Vốn chủ sở hữu	410		51.094.144.285	122.559.007.827
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.20	152.260.000.000	152.260.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		(2.521.700.000)	(2.521.700.000)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		(98.644.155.715)	(27.179.292.173)
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		1.156.571.856.445	1.181.577.835.949

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sa Pa - huyện Sa Pa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm		Số đầu năm	
1. Tài sản thuê ngoài		-	-	-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-	-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-	-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-	-	-
5. Ngoại tệ các loại:					
Dollar Mỹ (USD)			516,22		-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-	-	-

Người lập biểu

Kim Văn Sỹ

Kế toán trưởng

Nguyễn Bá Nhất

Lập, ngày 17 tháng 02 năm 2014

Tổng giám đốc

Nguyễn Thanh Kim

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sa Pa - huyện Sa Pa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Năm 2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	109.093.065.818	74.786.049.483
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	109.093.065.818	74.786.049.483
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	69.456.858.651	60.013.211.728
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		39.636.207.167	14.772.837.755
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	19.147.590	26.113.841
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	107.962.107.228	33.602.129.221
Trong đó: chi phí lãi vay	23		107.523.984.852	33.312.566.331
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	9.337.640.440	7.279.813.953
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(77.644.392.911)	(26.082.991.578)
11. Thu nhập khác	31	VI.6	13.149.217.197	299.325.726
12. Chi phí khác	32	VI.7	6.980.357.824	701.191.956
13. Lợi nhuận khác	40		6.168.859.373	(401.866.230)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(71.475.533.538)	(26.484.857.808)
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.16	-	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>(71.475.533.538)</u>	<u>(26.484.857.808)</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	<u>(4.758)</u>	<u>(1.763)</u>

Người lập biểu

Kim Văn Sỹ

Kế toán trưởng

Nguyễn Bá Nhất

Lập, ngày 17 tháng 02 năm 2014

Tổng giám đốc

Nguyễn Thanh Kim

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sa Pa - huyện Sa Pa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		(71.475.533.538)	(26.484.857.808)
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.8	49.487.167.902	50.107.758.691
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	VI.4	148.559.486	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		908.474.851	-
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	107.523.984.852	33.312.566.331
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		86.592.653.553	56.935.467.214
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(10.195.536.592)	18.908.472.450
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		2.734.422.852	3.559.079.825
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		12.379.538.133	1.630.906.695
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(29.916.535)	65.508.548
- Tiền lãi vay đã trả	13		(47.002.318.414)	(193.915.741.298)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		-	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		1.500.000	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		44.480.342.997	(112.816.306.566)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(18.886.937.890)	(46.544.794.343)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		1.554.784.078	215.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(17.332.153.812)	(46.329.794.343)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sa Pa - huyện Sa Pa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay		Năm trước	
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính						
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-	-	
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-	-	
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		-	187.599.199.985	-	
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(26.576.477.321)	(32.076.153.703)	-	
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-	-	-	
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-	-	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(26.576.477.321)	155.523.046.282		
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		571.711.864	(3.623.054.627)		
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	4.144.073.871	7.767.128.498		
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-		
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	4.715.785.735	4.144.073.871		

Người lập biểu

Kim Văn Sỹ

Kế toán trưởng

Nguyễn Bá Nhất

Lập, ngày 17 tháng 02 năm 2014

Tổng giám đốc



Nguyễn Thanh Kim

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ – HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Năm 2013

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Hình thức sở hữu vốn** : Công ty Cổ phần
- Lĩnh vực kinh doanh** : Đầu tư xây dựng nhà máy thủy điện
- Ngành nghề kinh doanh** : Sản xuất và cung cấp điện thương phẩm
- Nhân viên**
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 Công ty có 93 nhân viên đang làm việc (tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 là 97 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

- Năm tài chính**
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỤC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Chuẩn mực và chế độ kế toán áp dụng**
Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.
- Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**
Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.
- Hình thức kế toán áp dụng**
Công ty sử dụng hình thức kế toán trên máy vi tính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

- Cơ sở lập Báo cáo tài chính**
Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Các đơn vị trực thuộc hình thành bộ máy kế toán riêng, hạch toán phụ thuộc. Báo cáo tài chính tổng hợp của toàn Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc. Doanh thu và số dư giữa các đơn vị trực thuộc được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận ngay vào chi phí.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Công ty đã đưa 3 tổ máy của nhà máy thủy điện Sứ Pán 2 vào hoạt động. Nguyên giá của các tài sản liên quan tới hoạt động của 3 tổ máy này được tạm tính theo giá trị dự toán nên có thể thay đổi khi quyết toán công trình được phê duyệt.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	25
Máy móc và thiết bị	6 - 20
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	3 - 8
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 8
Tài sản cố định khác	6

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

6. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các chi phí liên quan trực tiếp đến việc xây dựng nhà xưởng và lắp đặt máy móc, thiết bị chưa hoàn thành và chưa lắp đặt xong. Các tài sản đang trong quá trình xây dựng cơ bản dở dang và lắp đặt không được tính khấu hao.

7. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

8. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết và các đơn vị khác được ghi nhận theo giá gốc. Tiền lãi, cổ tức, lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu.

Dự phòng cho các khoản đầu tư vào tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế và vốn chủ sở hữu thực có nhân (x) với tỷ lệ góp vốn của Công ty so với tổng số vốn góp thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế.

Tăng, giảm số dư dự phòng các khoản đầu tư tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính trong năm.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí.

9. Chi phí trả trước dài hạn

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 2 năm.

Chênh lệch tỷ giá trong giai đoạn xây dựng cơ bản

Trong giai đoạn đầu tư xây dựng để hình thành tài sản cố định trước khi Công ty đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh (giai đoạn trước hoạt động), chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh khi thanh toán các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ để thực hiện đầu tư xây dựng và chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh khi đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được phản ánh lũy kế trên Bảng cân đối kế toán (chỉ tiêu Chênh lệch tỷ giá hối đoái). Khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái này được phân bổ dần vào chi phí tài chính với thời gian không quá 5 năm kể từ khi công trình đưa vào hoạt động.

10. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

11. Nguồn vốn kinh doanh

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào chỉ tiêu Thặng dư vốn cổ phần.

12. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

13. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được qui đổi theo tỷ giá tại ngày kết thúc năm tài chính.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sa Pa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch của ngân hàng thương mại nơi Công ty có giao dịch phát sinh. Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm là tỷ giá mua vào của ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản công bố tại ngày kết thúc năm tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2013 : 21.085 VND/USD

31/12/2012 : 20.800 VND/USD

14. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán thành phẩm

Doanh thu bán điện thương phẩm được ghi nhận khi người mua xác nhận sản lượng điện tiêu thụ, và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

15. Tài sản tài chính

Phân loại tài sản tài chính

Việc phân loại các tài sản tài chính này phụ thuộc vào bản chất và mục đích của tài sản tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Các tài sản tài chính của Công ty gồm các nhóm: các khoản cho vay và phải thu và tài sản tài chính sẵn sàng để bán.

Các khoản cho vay và phải thu

Các khoản cho vay và phải thu là các tài sản tài chính phi phái sinh với các khoản thanh toán cố định hoặc có thể xác định và không được niêm yết trên thị trường.

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán

Tài sản tài chính sẵn sàng để bán là các tài sản tài chính phi phái sinh được xác định là sẵn sàng để bán hoặc không được phân loại là các tài sản tài chính ghi nhận theo giá trị hợp lý thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn hoặc các khoản cho vay và phải thu.

Giá trị ghi sổ ban đầu của tài sản tài chính

Các tài sản tài chính được ghi nhận tại ngày mua và dừng ghi nhận tại ngày bán. Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá mua/chi phí phát hành cộng các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến việc mua, phát hành tài sản tài chính đó.

16. Nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu

Các công cụ tài chính được phân loại là nợ phải trả tài chính hoặc công cụ vốn chủ sở hữu tại thời điểm ghi nhận ban đầu phù hợp với bản chất và định nghĩa của nợ phải trả tài chính và công cụ vốn chủ sở hữu.

Nợ phải trả tài chính

Việc phân loại các khoản nợ tài chính phụ thuộc vào bản chất và mục đích của khoản nợ tài chính và được quyết định tại thời điểm ghi nhận ban đầu. Nợ phải trả tài chính của Công ty gồm các khoản phải trả người bán, vay và nợ, các khoản phải trả khác.

Tại thời điểm ghi nhận lần đầu, các khoản nợ phải trả tài chính được ghi nhận ban đầu theo giá gốc trừ các chi phí phát sinh khác liên quan trực tiếp đến nợ phải trả tài chính đó.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Công cụ vốn chủ sở hữu

Công cụ vốn chủ sở hữu là hợp đồng chứng tỏ được những lợi ích còn lại về tài sản của Công ty sau khi trừ đi toàn bộ nghĩa vụ.

17. Bù trừ các công cụ tài chính

Các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính chỉ được bù trừ với nhau và trình bày giá trị thuần trên Bảng cân đối kế toán khi và chỉ khi Công ty:

- Có quyền hợp pháp để bù trừ giá trị đã được ghi nhận; và
- Có dự định thanh toán trên cơ sở thuần hoặc ghi nhận tài sản và thanh toán nợ phải trả cùng một thời điểm.

18. Báo cáo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Trong năm, Công ty chỉ kinh doanh một lĩnh vực là điện thương phẩm tại một khu vực địa lý nên không lập báo cáo theo bộ phận.

19. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VII.2.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	2.668.811.469	3.314.166.817
Tiền gửi ngân hàng	2.046.974.266	829.907.054
Cộng	<u>4.715.785.735</u>	<u>4.144.073.871</u>

2. Phải thu khách hàng

Là khoản phải thu Công ty mua bán điện - Tập đoàn điện lực Việt Nam về tiền bán điện

3. Trả trước cho người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các đơn vị thuộc Tổng Công ty Sông Đà	910.000.000	910.000.000
Công ty TNHH Phú Đức	3.254.230.876	2.946.270.630
Công ty Cổ phần Xây lắp Sông Đà - Hoàng Liên	755.821.581	640.821.581
Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Lâm Thuận		620.000.000
Công ty TNHH xây dựng Phương Mai		129.901.270
Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại TNG	150.000.000	100.000.000
Các đối tượng khác	1.816.730.374	2.162.647.904
Cộng	<u>6.886.782.831</u>	<u>7.509.641.385</u>

4. Các khoản phải thu khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải thu Công ty Cổ phần Thủy điện Sapa về tiền bồi thường	17.565.791.788	17.565.791.788
Thuế GTGT của tài sản thuê tài chính	2.508.945.456	2.621.189.091
Phải thu về chuyển nhượng chứng chỉ giảm phát thải	11.408.929.037	
Phải thu tiền điện tại công trường	14.174.428	12.351.068
Phải thu khác	377.884.467	146.028.575
Cộng	<u>31.875.725.176</u>	<u>20.345.360.522</u>

5. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nguyên liệu, vật liệu	21.730.000	1.854.219.616
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	934.043.201	1.835.976.437
Cộng	<u>955.773.201</u>	<u>3.690.196.053</u>

6. Chi phí trả trước ngắn hạn

Là chi phí bảo hiểm tài sản thuộc dự án Thủy điện Sứ Pán 2.

7. Tài sản ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	4.551.858.689	4.751.297.581
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	-	1.500.000
Cộng	<u>4.551.858.689</u>	<u>4.752.797.581</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ – HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - Đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai
BẢO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

Nguyên giá	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Số đầu năm	630.288.326.807	306.391.098.557	4.903.356.414	710.139.103	942.292.920.881
Tăng do xây dựng cơ bản hoàn thành	105.856.916.771	63.679.012.191			169.535.928.962
Tăng khác	74.183.657				74.183.657
Giảm do TSCĐ không đủ điều kiện ghi nhận theo TT 45		(51.000.000)	(14.608.455)	(231.371.151)	(296.979.606)
Giảm trong năm do thanh lý	(3.175.456.292)	(3.293.952.381)	(611.672.655)		(7.081.081.328)
Số cuối năm	733.043.970.943	366.725.158.367	4.277.075.304	478.767.952	1.104.524.972.566
<i>Trong đó: đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng</i>		886.001.194	-	233.476.881	1.119.478.075
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	33.236.051.529	18.943.367.580	2.915.824.360	535.241.711	55.630.485.180
Tăng do khấu hao trong năm	29.949.822.170	18.864.621.650	611.445.786	61.278.296	49.487.167.902
Tăng khác	45.559.110				45.559.110
Giảm do TSCĐ không đủ điều kiện ghi nhận theo TT 45		(51.000.000)	(14.608.455)	(217.731.483)	(283.339.938)
Giảm trong năm do thanh lý	(2.550.321.267)	(1.646.976.192)	(420.524.940)	-	(4.617.822.399)
Số cuối năm	60.681.111.542	36.110.013.038	3.092.136.753	378.788.524	100.262.049.855
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	597.052.275.280	287.447.730.977	1.987.532.052	174.897.392	886.662.435.701
Số cuối năm	672.362.859.403	330.615.145.329	1.184.938.551	99.979.428	1.004.262.922.711

Một số tài sản cố định hữu hình là nhà cửa, vật kiến trúc và máy móc thiết bị thuộc dự án thủy điện Sứ Pán 2 đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Dầu tu và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Lào Cai có nguyên giá tạm tính và giá trị còn lại theo sổ sách lần lượt là 1.098.712.128.116 VND và 1.002.970.434.004 VND

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ – HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Số đầu năm	Chi phí phát sinh trong năm	Kết chuyển tăng TSCĐ trong năm	Kết chuyển	Số cuối năm
				giảm khác	
Mua sắm TSCĐ	2.508.649.482				2.508.649.482
XDCB dở dang	230.743.818.953	18.886.937.890	(169.535.928.962)		80.062.470.632
Dự án Sứ Pán 2	165.409.829.974	18.668.880.781	(169.535.928.962)		14.510.424.544
Dự án Sứ Pán 1	4.092.416.945	159.751.386			4.252.168.331
Dự án thủy điện Nậm Cùn	59.232.398.134	58.305.723			59.290.703.857
Dự án thủy điện tại Văn Bàn	2.009.173.900				2.009.173.900
Cộng	233.252.468.435	18.886.937.890	(169.535.928.962)		82.571.120.114

10. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh

	Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh		Vốn đầu tư thực tế đến 31/12/2013
	Tỷ lệ	Số cam kết góp	
Công ty Cổ phần Xây lắp Sông Đà Hoàng Liên	40%	4.000.000.000	4.000.000.000

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty Cổ phần Xây lắp Sông Đà Hoàng Liên thì:

- Vốn góp của Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Đà – Hoàng Liên là 2.750.000.000 đồng
- Vốn góp của cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Đà Hoàng Liên là 1.250.000.000 đồng.

Phần vốn góp của cán bộ công nhân viên là 1.250.000.000 đồng được ủy thác cho Công ty và phản ánh ở chi tiêu “các khoản phải trả khác” (xem thuyết minh số V.19)

11. Đầu tư dài hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Khoáng sản Sông Đà Lào Cai	1.600.000.000	1.600.000.000

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của Công ty Cổ phần Khoáng sản Sông Đà Lào Cai thì vốn điều lệ của Công ty này là 50.000.000.000 VND, trong đó, số vốn góp của Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Đà Hoàng Liên là 5.000.000.000 VND chiếm 10% vốn điều lệ. Đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 Công ty đã góp 1.600.000.000 VND, số vốn còn phải góp là 3.400.000.000 VND.

12. Chi phí trả trước dài hạn

	Số đầu năm	Chi phí	Phân bổ	Số cuối năm
		phát sinh trong năm	vào chi phí trong năm	
Chênh lệch tỷ giá hối đoái trong giai đoạn đầu tư	1.158.251.556	-	289.562.888	868.688.668
Công cụ dụng cụ	-	13.639.668		13.639.668
Cộng	1.158.251.556	13.639.668	289.562.888	882.328.336

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**13. Tài sản dài hạn khác**

Là khoản ký quỹ, ký cược dài hạn

14. Vay và nợ ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay ngắn hạn các tổ chức và cá nhân khác (Tổng Công ty Sông Đà)	21.323.940.123	15.000.000.000
Vay dài hạn đến hạn trả (Xem thuyết minh số V.20)	34.726.400.000	1.300.000.000
Cộng	<u>56.050.340.123</u>	<u>16.300.000.000</u>

Chi tiết phát sinh về các khoản vay như sau:

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Lãi nhập gốc</u>	<u>Số kết chuyển</u>	<u>Số tiền vay đã trả trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Vay ngắn hạn các tổ chức và cá nhân khác	15.000.000.000	6.323.940.123	-	-	21.323.940.123
Vay dài hạn đến hạn trả	1.300.000.000	-	34.126.400.000	700.000.000	34.726.400.000
Cộng	<u>16.300.000.000</u>	<u>6.323.940.123</u>	<u>34.126.400.000</u>	<u>700.000.000</u>	<u>56.050.340.123</u>

15. Phải trả người bán

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các đơn vị trong Tổng Công ty Sông Đà	115.055.425.863	116.165.506.738
Các đơn vị khác:		
Tổng Công ty Thủy điện thủy lợi Bắc Kinh	17.861.295.795	15.517.049.951
Công ty Cổ phần Cơ khí 4 và Xây dựng Thăng Long	11.300.543.673	11.300.543.673
Công ty TNHH XNK Hoa Thắng	688.434.519	688.434.519
Công ty Cổ phần Thương mại Lạc Hồng	154.997.298	354.997.298
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng & Thương mại Tây Nguyên	1.066.949.985	1.111.949.985
Công ty Cổ phần Xây dựng Đại Phúc	3.168.715.058	3.168.715.058
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Phục Hưng số 3		200.000.000
Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng hệ thống Miền Bắc	270.000.000	270.000.000
Công ty TNHH Xây dựng Phương Mai	2.132.002.082	-
Công ty Cổ phần Sông Đà 19	1.617.980.759	2.217.980.759
Công ty TNHH MTV ĐT&TM Nam Phát	190.517.670	-
Các đối tượng khác	739.800.218	1.235.945.343
Cộng	<u>154.246.662.920</u>	<u>152.231.123.324</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**16. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	2.191.025.216	9.850.777.625	(10.495.935.139)	1.545.867.702
Thuế thu nhập cá nhân	18.013.066	2.108.189		20.121.255
Thuế tài nguyên	1.158.671.599	4.353.224.109	(4.319.311.005)	1.192.584.703
Các loại thuế khác	1.000.000	2.560.827.338	(1.391.358.013)	1.170.469.325
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	1.252.624.256	2.983.372.485	(2.978.259.439)	1.257.737.302
Cộng	4.621.334.137	19.750.309.746	(19.184.863.596)	5.186.780.287

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 25%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(71.475.533.538)	(26.484.857.808)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	37.383.854.138	9.793.369.245
- Các khoản điều chỉnh tăng	37.383.854.138	9.793.369.245
- Các khoản điều chỉnh giảm		
Thu nhập chịu thuế	(34.091.679.400)	(16.691.488.563)
Thu nhập được miễn thuế	(7.168.742.069)	
Thu nhập tính thuế	(41.260.421.469)	(16.691.488.563)
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	25%	25%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	-	-

Theo Luật thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, khoản lỗ của bất kỳ năm tính thuế nào được chuyển sang bù trừ vào thu nhập trong thời gian tối đa không quá 5 năm kể từ năm tiếp sau năm phát sinh lỗ và chênh lệch tạm thời được khấu trừ không bị giới hạn về thời gian. Tài sản thuế hoãn lại không được ghi nhận cho những khoản này vì ít có khả năng có thu nhập chịu thuế trong tương lai để sử dụng những lợi ích đó.

Chi tiết lỗ được chuyển như sau:

Năm phát sinh lỗ	Năm 2012	Năm 2013	Cộng
Lỗ phát sinh	(26.484.857.808)	(79.271.815.763)	(105.756.673.571)
Lỗ được chuyển	(16.691.488.563)	(41.260.421.469)	(57.951.910.032)
Lỗ còn được chuyển	(16.691.488.563)	(41.260.421.469)	(57.951.910.032)

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**17. Chi phí phải trả**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí lãi vay phải trả	82.336.945.164	21.815.278.726
Chi phí thi công công trình Thủy điện Sứ Pán 2	848.705.805	1.228.282.893
- Trạm OPY	23.705.805	1.228.282.893
- Mố néo	825.000.000	-
Cộng	<u>83.185.650.969</u>	<u>23.043.561.619</u>

18. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả về BHXH, BHYT, BHTN	243.452.614	258.020.495
Kinh phí công đoàn	3.466.981	-
Phải trả Tổng công ty Sông Đà về tiền cung cấp dịch vụ	600.372.745	90.885.532
Vốn góp của cán bộ CNV để góp cổ phần vào Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng	1.250.000.000	1.250.000.000
Quỹ Sông Đà	239.775.737	128.981.404
Phải trả Công ty Bảo hiểm BIC về hỗ trợ khắc phục sự cố năm 2010	5.500.000.000	5.500.000.000
Phải trả Công ty Cổ phần Năng lượng và môi trường RCEE	3.158.172.236	-
Phải trả khác	729.474.576	212.000.000
Cộng	<u>11.724.714.889</u>	<u>7.439.887.431</u>

19. Vay và nợ dài hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay dài hạn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Lào Cai ⁽ⁱ⁾	751.188.310.000	808.653.467.321
Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam ⁽ⁱⁱ⁾	39.962.000.000	41.199.720.000
Vay bà Nguyễn Thanh Huệ ⁽ⁱⁱⁱ⁾	3.900.000.000	5.200.000.000
Cộng	<u>795.050.310.000</u>	<u>855.053.187.321</u>

- ⁽ⁱ⁾ Khoản vay dài hạn theo Hợp đồng đồng tài trợ giữa Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Lào Cai và Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam và các văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 03/2012/HĐ ngày 28 tháng 12 năm 2012 và số 01/2013/HĐ ngày 17 tháng 5 năm 2013 với tổng số tiền vay tối đa là 813.817.430.279 VND thời hạn là 216 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên (thời gian ân hạn là 48 tháng). Tài sản thế chấp là toàn bộ tài sản của Dự án thủy điện Sứ Pán 2 (bao gồm tài sản hiện có và tài sản hình thành trong tương lai) và Quyền sử dụng đất tại Dự án thủy điện Sứ Pán 2 của bên vay.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

- (c) Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội ứng trước tiền theo hợp đồng cho thuê tài chính số 08 – 2879 – 03332/HĐCTTC ngày 30 tháng 09 năm 2008. Máy móc thiết bị sẽ được Công ty Cổ phần Thủy điện Sông Đà Hoàng Liên trực tiếp nhập khẩu theo hợp đồng số 01/2008/SĐHL-IWHR ngày 12 tháng 5 năm 2008 ký giữa Công ty Cổ phần Sông Đà Hoàng Liên và Công ty Thủy điện Thủy lợi Bắc Kinh. Theo Phụ lục hợp đồng ngày 30 tháng 12 năm 2012 thì tổng số tiền đầu tư tài sản thuê tài chính là 44.442.884.743 VND. Sau khi hai bên chính thức ký hợp đồng thuê tài chính, khoản vay này sẽ được chuyển thành khoản nợ thuê tài chính. Hiện tại, hai bên chưa ký kết kế hoạch trả nợ đối với khoản vay này.
- (d) Vay Bà Nguyễn Thanh Huệ dưới dạng hợp đồng ủy thác quản lý, đầu tư vốn với lãi suất thả nổi (dựa theo lãi suất do ngân hàng BIDV ban hành), điều chỉnh 03 tháng một lần, lãi suất tại thời điểm nhận vốn ủy quyền lần đầu là 15%, thời hạn vay 60 tháng (từ 24/6/2012 đến hết ngày 24/6/2017). Số tiền vay được hoàn trả 5 kỳ, 12 tháng/ 1 kỳ, thanh toán lần đầu vào ngày 24 tháng 6 năm 2013. Khoản vay này được đảm bảo bằng doanh thu bán điện của Nhà máy Thủy điện Sứ Pán 2 và tiền bồi thường của Công ty Cổ phần Thủy điện Sapa để hoàn trả.

Kỳ hạn thanh toán vay dài hạn như sau:

	Tổng nợ	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm đến 5 năm	Trên 5 năm
Vay dài hạn ngân hàng	784.014.710.000	32.826.400.000	219.148.000.000	532.040.310.000
Vay dài hạn các tổ chức và cá nhân khác	5.800.000.000	1.900.000.000	3.900.000.000	-
Cộng	789.814.710.000	34.726.400.000	223.048.000.000	532.040.310.000

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay và nợ dài hạn

	Số đầu năm	Số tiền vay đã trả trong năm	Kết chuyển sang vay dài hạn đến hạn trả	Số cuối năm
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Lào Cai	808.653.467.321	(24.638.757.321)	(32.826.400.000)	751.188.310.000
Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội	41.199.720.000	(1.237.720.000)		39.962.000.000
Bà Nguyễn Thanh Huệ	5.200.000.000		(1.300.000.000)	3.900.000.000
Cộng	855.053.187.321	(25.876.477.321)	(34.126.400.000)	795.050.310.000

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ – HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai
BẢO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

20. Vốn chủ sở hữu

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số đầu năm trước	152.260.000.000	(2.521.700.000)	(1.447.814.445)	(694.434.365)	147.596.051.190
Lợi nhuận trong năm trước				(26.484.857.808)	(26.484.857.808)
Kết chuyển chênh lệch tỷ giá hối đoái trong giai đoạn xây dựng cơ bản			1.447.814.445		1.447.814.445
Số cuối năm trước	152.260.000.000	(2.521.700.000)		(27.179.292.173)	122.559.007.827
Số dư đầu năm nay	152.260.000.000	(2.521.700.000)		(27.179.292.173)	122.559.007.827
Lợi nhuận năm nay				(71.475.533.538)	(71.475.533.538)
Tăng khác				10.669.996	10.669.996
Số dư cuối năm nay	152.260.000.000	(2.521.700.000)		(98.644.155.715)	51.094.144.285

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tổng Công ty Sông Đà	58.060.000.000	58.060.000.000
Công ty Cổ phần Sông Đà 12	9.000.000.000	9.000.000.000
Công ty Cổ phần Sông Đà 9	14.000.000.000	14.000.000.000
Công ty Cổ phần Sông Đà 7	30.000.000.000	30.000.000.000
Công ty Cổ phần Someco Sông Đà	7.000.000.000	7.000.000.000
Công đoàn ngành Xây dựng	5.000.000.000	5.000.000.000
Các cổ đông	29.200.000.000	29.200.000.000
Cổ phiếu quỹ	(2.521.700.000)	(2.521.700.000)
Cộng	149.738.300.000	149.738.300.000

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ – HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 7 ngày 25 tháng 11 năm 2011 thì tổng số vốn điều lệ của Công ty là 420.000.000.000 VND. Đến ngày 31 tháng 12 năm 2013, các cổ đông đã góp là 152.260.000.000 VND. Số vốn còn phải góp là 267.740.000.000 VND.

Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	42.000.000	42.000.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	15.226.000	15.226.000
- Cổ phiếu phổ thông	15.226.000	15.226.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	205.000	205.000
- Cổ phiếu phổ thông	205.000	205.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	15.021.000	15.021.000
- Cổ phiếu phổ thông	15.021.000	15.021.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP**1. Doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán thành phẩm	109.093.065.818	74.786.049.483
Các khoản giảm trừ doanh thu:	-	-
Doanh thu thuần	<u>109.093.065.818</u>	<u>74.786.049.483</u>

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Phí bảo vệ môi trường và thuế tài nguyên	7.314.927.749	4.801.446.343
Chi phí nhân công trực tiếp	6.060.368.356	5.299.748.019
Khấu hao Tài sản cố định	49.497.125.029	48.143.289.430
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.223.570.579	648.909.679
Chi phí khác	5.360.866.938	1.119.818.263
Cộng	<u>69.456.858.651</u>	<u>60.013.211.728</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

Lãi tiền gửi không kỳ hạn

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**4. Chi phí tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	107.523.984.852	33.312.566.331
Phân bổ Lỗ chênh lệch tỷ giá trong giai đoạn đầu tư	289.562.890	289.562.890
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại công nợ	148.559.486	
Cộng	<u>107.962.107.228</u>	<u>33.602.129.221</u>

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nhân viên quản lý	5.259.148.227	3.951.518.147
Chi phí vật liệu quản lý	310.323.542	443.327.866
Chi phí đồ dùng văn phòng	175.526.455	92.441.909
Chi phí khấu hao TSCĐ	464.051.134	684.919.957
Thuế, phí và lệ phí	67.150.443	82.628.303
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.052.918.074	427.719.201
Chi phí bằng tiền khác	2.008.522.565	1.597.258.570
Cộng	<u>9.337.640.440</u>	<u>7.279.813.953</u>

6. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu thanh lý tài sản cố định	1.554.784.078	215.000.000
Thu bán điện tại công trường	1.657.600	67.861.828
Thu về chuyển nhượng chứng chỉ giảm phát thái	11.592.775.519	
Thu nhập khác		16.463.898
Cộng	<u>13.149.217.197</u>	<u>299.325.726</u>

7. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá trị còn lại của tài sản cố định thanh lý	2.463.258.929	215.000.000
Chi phí tiền điện trong công trường		28.785.446
Chi phí liên quan đến chuyển nhượng chứng chỉ giảm phát thái	4.424.033.450	
Tiền phạt	65.652.098	61.853.065
Chi đầu tư xây dựng dự án gạch nung		395.553.445
Chi phí khác	27.413.347	
Cộng	<u>6.980.357.824</u>	<u>701.191.956</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện SaPa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

8. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(71.475.533.538)	(26.484.857.808)
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	(71.475.533.538)	(26.484.857.808)
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	15.021.000	15.021.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(4.758)	(1.763)

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	15.021.000	15.021.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành thêm	-	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	15.021.000	15.021.000

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	7.625.251.291	5.244.774.209
Chi phí nhân công	11.319.516.583	9.251.266.166
Chi phí khấu hao tài sản cố định	49.487.167.902	48.828.209.381
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.276.488.653	1.076.628.880
Chi phí khác	8.086.074.662	2.892.147.045
Cộng	78.794.499.091	67.293.025.681

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Các khoản cam kết

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của Công ty Cổ phần Khoáng sản Sông Đà Lào Cai thì số vốn góp của Công ty là 5.000.000.000 VND chiếm 10% vốn điều lệ. Đến ngày 31 tháng 12 năm 2013 Công ty đã góp 1.600.000.000 VND, số vốn còn phải góp là 3.400.000.000 VND.

2. Giao dịch với các bên liên quan

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

Trong năm, Công ty không phát sinh giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền lương, phụ cấp	1.060.840.109	1.218.109.479

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Tổng Công ty Sông Đà	Cổ đông góp vốn
Công ty Cổ phần Sông Đà 12	Cổ đông góp vốn
Công ty Cổ phần Sông Đà 9	Cổ đông góp vốn
Công ty Cổ phần Sông Đà 7	Cổ đông góp vốn
Công ty Cổ phần Someco Sông Đà	Cổ đông góp vốn
Công ty Cổ phần Xây lắp Sông Đà Hoàng Liên	Công ty liên kết

Các giao dịch phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Công ty Cổ phần Sông Đà 12		
Tiền khối lượng xây lắp hoàn thành		1.749.048.565
Công ty Cổ phần Someco Sông Đà		
Tiền khối lượng xây lắp hoàn thành		28.078.832.535

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty Cổ phần Xây lắp Sông Đà Hoàng Liên		
Ứng trước tiền thi công	755.821.581	640.821.581
Cộng nợ phải thu	755.821.581	640.821.581

Tổng Công ty Sông Đà

Phải trả tiền thuê văn phòng và các chi phí khác	600.372.745	90.885.532
Phải trả tiền vay	21.323.940.123	15.000.000.000
Phải trả tiền mua xe	150.000.000	150.000.000

Công ty Cổ phần Sông Đà 12

Phải trả tiền khối lượng xây lắp hoàn thành	10.587.964.535	11.287.964.535
---	----------------	----------------

Công ty Cổ phần Sông Đà 9

Phải trả tiền khối lượng xây lắp hoàn thành	1.463.289.775	1.463.289.775
---	---------------	---------------

Công ty Cổ phần Sông Đà 7

Phải trả tiền khối lượng xây lắp hoàn thành	15.777.083.120	15.877.083.120
---	----------------	----------------

Công ty Cổ phần Sông Đà 10

Phải trả tiền khối lượng xây lắp hoàn thành	11.906.335.418	11.875.316.934
---	----------------	----------------

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Sông Đà 25		
Phải trả tiền khối lượng xây lắp hoàn thành	3.286.936.288	3.218.373.288
Công ty Cổ phần Tư vấn Sông Đà		
Phải trả tiền khối lượng hoàn thành	1.618.122.048	1.559.221.407
Công ty Cổ phần Someco Sông Đà		
Phải trả tiền khối lượng xây lắp hoàn thành	69.687.349.473	70.087.349.473
Cộng nợ phải trả	<u>136.401.393.525</u>	<u>130.609.484.064</u>

3. Quản lý rủi ro tài chính**Tổng quan**

Hoạt động của Công ty phát sinh các rủi ro tài chính sau: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trong việc thiết lập các chính sách và các kiểm soát nhằm giảm thiểu các rủi ro tài chính cũng như giám sát việc thực hiện các chính sách và các kiểm soát đã thiết lập. Việc quản lý rủi ro được thực hiện chủ yếu bởi Phòng Kế toán - Tài chính theo các chính sách và các thủ tục đã được Ban Tổng Giám đốc phê duyệt.

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong hợp đồng không có khả năng thực hiện được nghĩa vụ của mình dẫn đến tổn thất về tài chính cho Công ty.

Công ty có các rủi ro tín dụng phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền gửi ngân hàng.

Phải thu khách hàng

Khoản phải thu khách hàng của Công ty chỉ liên quan đến một đơn vị là Công ty mua bán điện thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Để quản lý nợ phải thu khách hàng, Ban Tổng Giám đốc cũng như nhân viên phòng kế toán thường xuyên theo dõi để đơn đốc thu hồi.

Ban Tổng Giám đốc không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ khoản phải thu khách hàng.

Tiền gửi ngân hàng

Các khoản tiền gửi ngân hàng của Công ty được gửi tại các ngân hàng đang cho Công ty vay. Ban Tổng Giám đốc không nhận thấy có rủi ro tín dụng trọng yếu nào từ khoản tiền gửi ngân hàng.

Mức độ rủi ro tín dụng tối đa đối với các tài sản tài chính là giá trị ghi sổ của tài sản tài chính (xem thuyết minh số VII.4 về giá trị ghi sổ của các tài sản tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Bảng phân tích về thời gian quá hạn và giảm giá của các tài sản tài chính như sau:

	Chưa quá hạn hay chưa bị giảm giá	Đã quá hạn nhưng không giảm giá	Cộng
Số cuối năm			
Tiền và các khoản tương đương tiền	4.715.785.735	-	4.715.785.735
Phải thu khách hàng	13.541.938.223	-	13.541.938.223
Các khoản phải thu khác	11.563.849.513	17.565.791.788	29.129.641.301
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	1.600.000.000	-	1.600.000.000
Cộng	31.421.573.471	17.565.791.788	48.987.365.259
Số đầu năm			
Tiền và các khoản tương đương tiền	4.144.073.871	-	4.144.073.871
Phải thu khách hàng	14.176.576.548	-	14.176.576.548
Các khoản phải thu khác	141.814.018	17.565.791.788	17.707.605.806
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	1.600.000.000	-	1.600.000.000
Cộng	20.062.464.437	17.565.791.788	37.628.256.225

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn khi thực hiện nghĩa vụ tài chính do thiếu tiền.

Rủi ro thanh khoản của Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có các thời điểm đáo hạn lệch nhau.

Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua các biện pháp: thường xuyên theo dõi các yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai để duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động của luồng tiền.

Thời hạn thanh toán của các khoản nợ phải trả tài chính phi phát sinh dựa trên thời hạn thanh toán theo hợp đồng và chưa được chiết khấu như sau:

	Từ 1 năm trở xuống	Trên 1 năm	Cộng
Số cuối năm			
Vay và nợ	56.050.340.123	795.050.310.000	851.100.650.123
Phải trả người bán	154.246.662.920	-	154.246.662.920
Các khoản phải trả khác	92.324.964.721	-	92.324.964.721
Cộng	302.621.967.764	794.236.710.000	1.097.672.277.764
Số đầu năm			
Vay và nợ	16.300.000.000	855.053.187.321	871.353.187.321
Phải trả người bán	152.231.123.324	-	152.231.123.324
Các khoản phải trả khác	27.618.164.258	-	27.618.164.258
Cộng	196.149.287.582	855.053.187.321	1.051.202.474.903



CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc cho rằng mức độ rủi ro đối với việc trả nợ là cao, nợ phải trả tài chính đang lớn hơn tài sản tài chính. Tuy nhiên, các khoản phải trả người bán còn lại phần lớn là các khoản chờ nghiệm thu, quyết toán nên thời hạn thanh toán không xảy ra cùng một lúc. Ban Tổng Giám đốc tin tưởng rằng Công ty có khả năng thanh toán được các khoản nợ đến hạn từ tiền bán điện là nguồn thu ổn định và các khoản vay đến hạn trong vòng 12 tháng có thể được gia hạn với các bên cho vay hiện tại.

Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường.

Rủi ro thị trường liên quan đến hoạt động của Công ty gồm: rủi ro ngoại tệ, rủi ro lãi suất và rủi ro giá nguyên vật liệu.

Các phân tích về độ nhạy, các đánh giá dưới đây liên quan đến tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 và ngày 31 tháng 12 năm 2012 trên cơ sở giá trị nợ thuần. Mức thay đổi của tỷ giá, lãi suất, giá chứng khoán, giá hàng hóa sử dụng để phân tích độ nhạy được dựa trên việc đánh giá khả năng có thể xảy ra trong vòng một năm tới với các điều kiện quan sát được của thị trường tại thời điểm hiện tại.

Rủi ro ngoại tệ

Rủi ro ngoại tệ là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của tỷ giá hối đoái.

Công ty nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ cho việc nhập khẩu máy móc, thiết bị phục vụ cho việc xây dựng nhà máy thủy điện với đồng tiền giao dịch chủ yếu là USD do vậy bị ảnh hưởng bởi sự biến động của tỷ giá hối đoái.

Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ của Công ty như sau:

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Tiền và các khoản tương đương tiền	516,22	
Phải trả người bán	(847.109,12)	(800.804,05)
Phải trả khác	(149.782,89)	
Nợ phải trả thuần có gốc ngoại tệ	(996.375,79)	(800.804,05)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, với giả định các biến số khác không thay đổi, nếu tỷ giá hối đoái giữa VND và USD tăng/giảm 2% thì lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu kỳ này của Công ty sẽ giảm/tăng 420.171.670 VND (năm trước tăng/giảm 333.582.935 VND) do ảnh hưởng của lỗ/lãi chênh lệch tỷ giá đánh giá lại số dư có gốc ngoại tệ của các công cụ tài chính. Mức độ nhạy cảm đối với sự biến động của tỷ giá hối đoái kỳ này không thay đổi nhiều so với năm trước.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường.

Rủi ro lãi suất của Công ty chủ yếu liên quan đến các khoản vay có lãi suất thả nổi.

Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình thị trường để đưa ra các quyết định hợp lý trong việc chọn thời điểm vay và kỳ hạn vay thích hợp nhằm có được các lãi suất có lợi nhất cũng như duy trì cơ cấu vay với lãi suất thả nổi và cố định phù hợp.

Công cụ tài chính có lãi suất thả nổi của Công ty tại ngày 31/12/2013 là: 851.100.650.123 VND và tại ngày 01/01/2013 là: 871.353.187.321 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, với giá định các biến số khác không thay đổi, nếu lãi suất các khoản vay VND có lãi suất thả nổi tăng/giảm 2% thì lợi nhuận sau thuế và vốn chủ sở hữu năm nay của Công ty sẽ giảm/tăng 17.022.013.002 VND (năm trước giảm/tăng 17.427.063.746 VND).

Tài sản đảm bảo*Tài sản thế chấp cho đơn vị khác*

Công ty không có tài sản tài chính thế chấp cho các đơn vị khác cũng như nhận tài sản thế chấp từ các đơn vị khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 và tại ngày 31 tháng 12 năm 2012.

4. Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính**Tài sản tài chính**

	Giá trị ghi sổ				Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm		Số đầu năm		Số cuối năm	Số đầu năm
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng		
Tiền và các khoản tương đương tiền	4.715.785.735		4.144.073.871		4.715.785.735	4.144.073.871
Phải thu khách hàng	13.541.938.223		14.176.576.548		13.541.938.223	14.176.576.548
Các khoản phải thu khác	29.129.641.301		17.707.605.806		29.129.641.301	17.707.605.806
Tài sản tài chính sẵn sàng để bán	1.600.000.000		1.600.000.000		1.600.000.000	1.600.000.000
Cộng	48.987.365.259		37.628.256.225		48.987.365.259	37.628.256.225

Nợ phải trả tài chính

	Giá trị ghi sổ		Giá trị hợp lý	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Số cuối năm	Số đầu năm
	Vay và nợ	851.100.650.123	871.353.187.321	851.100.650.123
Phải trả người bán	154.246.662.920	152.231.123.324	154.246.662.920	152.231.123.324
Các khoản phải trả khác	92.324.964.721	27.618.164.258	92.324.964.721	27.618.164.258
Cộng	1.097.672.277.764	1.051.202.474.903	1.097.672.277.764	1.051.202.474.903

Giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính được phản ánh theo giá trị có thể được chuyển đổi trong một giao dịch hiện tại giữa các bên có đầy đủ hiểu biết và mong muốn giao dịch.

Công ty ước tính giá trị hợp lý của tiền và các khoản tương đương tiền, phải thu khách hàng, các khoản phải thu khác, vay, phải trả người bán và các khoản phải trả khác ngắn hạn tương đương giá trị sổ sách (đã trừ dự phòng cho phần ước tính có khả năng không thu hồi được) của các khoản mục này do có kỳ hạn ngắn.

Công ty chưa thực hiện đánh giá chính thức các tài sản tài chính sẵn sàng để bán chưa niêm yết và không có giá giao dịch của 3 công ty chứng khoán công bố. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc đánh giá giá trị hợp lý của các tài sản tài chính này không có sự khác biệt trọng yếu so với giá trị ghi sổ.

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN SÔNG ĐÀ - HOÀNG LIÊN

Địa chỉ: Số 2 - đường Điện Biên Phủ - thị trấn Sapa - huyện Sapa - tỉnh Lào Cai

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

5. Số liệu so sánh

Số liệu so sánh được lấy theo Báo cáo tài chính năm 2012, đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Hà Nội.

Lập, ngày 17 tháng 02 năm 2014

Người lập biểu

Kim Văn Sỹ

Kế toán trưởng

Nguyễn Bá Nhất

Tổng Giám đốc

Nguyễn Thanh Kim

